TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ QUY NHƠN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số:1118/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16-11-2023
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đông Thiên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Vân

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuý

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Hạnh - Thư ký Tũa ỏn nhõn dõn thành phố Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn:

Bà Nguyễn Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số 915/2023/TLST - HNGĐ ngày 03.10.2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nươi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2023/QĐXX-ST ngày 09 tếng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Quế H, sinh năm:1985

Địa chỉ : 07 Nam C, phường G, TP. Q, tỉnh B .

Bị đơn : Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1982

Địa chỉ : 57 Hà Huy G, phường Đ, TP. Q, tỉnh B.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11.8.2023 và các lời khai tiếp theo tại phiên tòa nguyên đơn chị Trương Thị Quế Htrình bày:

+ *Quan hệ hôn nhân*: chị và anh H tự nguyện tìm hiểu, thời gian khoảng 7 năm, sau đó đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố Q vào năm 2009. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh H có tính bạo lực trong gia đình, mâu thuẫn về kinh tế; đỉnh điểm từ tháng 12.2020 cho đến nay, mặc dù gia đình hai bên đã hòa giải nhưng anh Hoàng không thay đổi. Chị đã ly thân từ tháng 12.2020 cho đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung nặng nề, chị xin ly hôn anh H.

+ *Quan hệ con chung*: Vợ chồng có 3 con chung: Cháu Nguyễn Thị Minh P sinh ngày 07.02.2010, cháu Nguyễn Thị Minh K sinh ngày 25.01.2013, cháu Nguyễn Thị Minh N sinh ngày 23.02.2011; sức khỏe 3 cháu bình thường. Ly hôn giao anh H nuôi cháu N; chị H trực tiếp nuôi cháu P và cháu K; không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào

+ *Quan hệ tài sản chung, nợ chung*: không yêu cầu Tòa giải quyết

** Tại bản khai phía bị đơn anh Nguyễn Minh H trình bày:*

+ *Quan hệ hôn nhân*: Anh và chị H tự nguyện tìm hiểu, thời gian khoảng 8 năm, sau đó đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố Q vào năm 2009. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do chị H gây nợ nần, không thật thà với chồng con, bỏ vào thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2021 cho đến tháng 6.2023 mới về lại Quy Nhơn. Nay chị H xin ly hôn anh đồng ý ly hôn.

+ *Quan hệ con chung*: Vợ chồng có 3 con chung: Cháu Nguyễn Thị Minh P sinh ngày 07.02.2010, cháu Nguyễn Thị Minh K sinh ngày 25.01.2013, cháu Nguyễn Thị Minh N sinh ngày 23.02.2011; sức khỏe 3 cháu bình thường. Ly hôn anh nuôi cháu N; giao chị H nuôi cháu P và cháu K; không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào

+ *Quan hệ tài sản chung, nợ chung*: không yêu cầu Tòa giải quyết

Ý kiến đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn tham dự phiên tòa phát biểu:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên Tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án: đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị H về việc xin ly hôn anh H; cách giải quyết nuôi con chung; án phí chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H xin ly hôn anh H, còn anh H đồng ý ly hôn nhưng không đến Toà hoà giải, nên phải đưa vụ án ra xét xử công khai.

Tòa xét:

Chị Hg và anh H trong quá trình khai báo tại Toà đều thống nhất ly hôn, tại phiên Toà anh H vắng mặt nên HĐXX xét thấy, ngay từ đầu ý chí 2 bên đều thống nhất ly hôn, đây là ý chí tự nguyện của hai bên đương sự, sự tự nguyện này không trái đạo đức xã hội và không trái quy định của pháp luật nên HĐXX chấp thuận yêu cầu ly hôn của chị H.

[2] *Về quan hệ con chung*: Chị H và anh H trong quá trình khai báo tại Toà đều thống nhất có 3 con chung: Cháu Nguyễn Thị Minh P sinh ngày 07.02.2010, cháu Nguyễn Thị Minh K sinh ngày 25.01.2013, cháu Nguyễn Thị Minh N sinh ngày 23.02.2011; sức khỏe 03 cháu bình thường. Chị H và anh H trong quá trình khai báo đều thống nhất ly hôn anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, chị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Phương và cháu Khương. Tại phiên Toà anh Hoàng vắng mặt nên HĐXX xét thấy đây là ý chí tự nguyện của hai bên đương sự, sự tự nguyện này không trái đạo đức xã hội và không trái quy định của pháp luật nên HĐXX chấp thuận yêu cầu của chị H, giao cháu N cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu P và cháu K cho chị Hương trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị H và anh H trong quá trình khai báo tại Toà đều thống nhất không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào, tại phiên Toà chị H cũng không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H thống nhất không yêu cầu Tòa xem xét giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Ý kiến của đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn tham dự phiên tòa về nội dung phù hợp theo hướng nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Chị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luaọt hoõn nhaõn vaứ gia ủỡnh.

Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử :

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trương Thị Quế H ly hôn anh Nguyễn Minh H.

2. Veà quan hệ con chung:

Chị Trương Thị Quế H và anh Nguyễn Minh H có 03 con chung: cháu Nguyễn Thị Minh P sinh ngày 07.02.2010, cháu Nguyễn Thị Minh K sinh ngày 25.01.2013 và cháu Nguyễn Thị Minh N sinh ngày 23.02.2011, sức khỏe 03 cháu bình thường;

- *Về nuôi con*:

Chị Trương Thị Quế H được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: cháu Nguyễn Thị Minh P và cháu Nguyễn Thị Minh K;

Anh Nguyễn Minh H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Thị Minh N;

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

4. Về Án phí HNGĐ-ST: Chị Trương Thị Quế H phải chịu 300.000đ, nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000646 ngày 03.10.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh phố Quy Nhơn. Chị H đã nộp đủ án phí HNGĐ-ST.

5. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; riêng các đương sự vắng mặt tại phiên Tòa có

quyền kháng cáo án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân phường sở tại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- *Các đương sự.*
- *VKSND Tp. Quy Nhơn*
-*Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Trần Đông Thiên